TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **165**/2023/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Thái Thị Cẩm Hiền

2. Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tiến hành phiên họp bằng hình thức trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 116/2023/QĐ-TA ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **NNĐ** Giới tính: Nam Sinh năm: 1997

Hộ khẩu thường trú: xã PM, huyện PĐ, tỉnh TTH.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Con ông NNP và bà NTT.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2: 03/3/2023.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn – Chuyên viên, là đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 03/3/2023, Công an phường L, thành phố T, Thành phố H lập biên bản vi phạm hành chính về việc anh **NNĐ** sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 03/3/2023 của bác sĩ thuộc Trạm y tế phường L đã kết luận anh **NNĐ** là người nghiện ma túy.

Tại kết quả xác minh theo Phiếu xác minh tình trạng cư trú của Công an phường LTM đã xác minh anh **NNĐ** có đăng ký thường trú tại: xã PM, huyện PĐ, tỉnh TTH nhưng không thực tế cư trú ở địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập hồ sơ và có Văn bản số: 36/ĐN-CNBB ngày 19/4/2023 đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T xem xét đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ** và đã thông báo cho anh **NNĐ** biết.

Tại Văn bản số: 425/ĐN-CNBB ngày 24/4/2023, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Toà án nhân dân thành phố T xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh); thời gian cai nghiện từ 15 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T trình bày về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, kết quả trả lời xác định tình trạng nghiện ma túy, tình trạng nơi cư trú của anh **NNĐ**, các căn cứ pháp lý lập hồ sơ và đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ**, thời hạn từ 15 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.

Người bị đề nghị anh **NNĐ** xác nhận về việc nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Anh **NNĐ** đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T. Tuy nhiên, anh **NNĐ** đề nghị xem xét, giảm nhẹ thời gian cai nghiện để được sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ** đã được các cơ quan tiến hành đúng thời hạn, đúng đối tượng, thụ lý đúng thẩm quyền, thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 03/3/2023, Phiếu xét nghiệm ma túy, Kết quả trả lời tình trạng nghiện ma tuý, Kết quả xác minh tình

trạng nơi cư trú của anh **NNĐ**; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của kiểm sát viên đã có đủ cơ sở kết luận anh **NNĐ** là người đã thành niên, đang nghiện ma tuý và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, anh **NNĐ** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Luật Phòng, chống ma túy và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ** đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ**, thời hạn từ 15 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Xét ma tuý là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma tuý, người sử dụng ma tuý sẽ bị nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ bản thân và là nguyên nhân dễ phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Anh **NNĐ** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định nên cần thiết phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp anh **NNĐ** cai nghiện, trở thành công dân tốt, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **NNĐ**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (hai mươi) tháng**, kể từ ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2.

3. Anh **NNĐ** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Giao anh **NNĐ** cho Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức quản lý trong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an TP. T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB-XH TP. T;
- UBND p. L, TP. T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức;
- Cơ sở Xã hội TTN 2;
- VKSND TP. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Cẩm Hiền